

Số: / KH-UBND

Hà Sơn, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu năm 2022

Căn cứ Quyết định 319/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1097/QĐ-UBND, ngày 02/7/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa Về việc phê duyệt danh sách các xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện xây dựng xã NTM kiểu mẫu năm 2022 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích.

Xây dựng xã đạt kiểu mẫu có nền kinh tế, xã hội phát triển, kết cấu hạ tầng từng bước đồng bộ, hiện đại. Cơ cấu kinh tế và các hình thức tổ chức sản xuất hợp lý, đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm, môi trường sinh thái được bảo vệ, gắn nông nghiệp với phát triển nhanh công nghiệp dịch vụ, phát triển nông thôn theo quy hoạch, xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, công bằng, văn minh, giàu bản sắc văn hóa dân tộc; an ninh trật tự xã hội được giữ vững, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao.

2. Yêu cầu:

Triển khai thực hiện hoàn thành các tiêu chí trong bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025. Phát huy vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền, sự phối hợp và tham gia tích cực của MTTQ, các tổ chức đoàn thể. Huy động được sức mạnh và sự đồng tình của mọi tầng lớp nhân dân. Xác định rõ giải pháp, thời gian thực hiện từng tiêu chí.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cán bộ, công chức, các ban ngành, đoàn thể, các đồng chí trong ban phát triển thôn, xác định rõ việc xây dựng xã NTM kiểu mẫu là nhiệm vụ trọng tâm, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xã NTM kiểu mẫu trong năm 2022.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng xã Hà Sơn thành xã Nông thôn mới kiểu mẫu có kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội đồng bộ; cơ cấu kinh tế và các hình thái cơ cấu sản xuất hợp lý, sản xuất nông nghiệp là trọng tâm, phát triển du lịch lễ hội và dịch vụ là mũi nhọn; xây dựng xã hội nông thôn dân chủ, ổn định, môi trường sinh thái được bảo vệ, an ninh trật tự được giữ vững, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Phát huy giá trị văn hóa của các di tích văn hóa tâm

linh, xây dựng con người Hà Sơn có lối sống thân thiện, văn minh. Tiếp tục nâng cao các tiêu chí đã đạt, chỉ đạo xây dựng một số tiêu chí chưa đạt, phấn đấu đến năm 2022 Hà Sơn trở thành xã Nông thôn mới kiểu mẫu là điểm du lịch văn hóa của huyện, của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể: Hoàn thành 100% các chỉ tiêu trong bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025. Cụ thể:

2.1. Hoàn thành các tiêu chí theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

2.2. Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã nông thôn mới nâng cao tại cùng thời điểm. Cụ thể đó là thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn xã năm 2022 phải đạt trên hoặc bằng 51,7 triệu đồng/người/năm (bởi vì theo quy định thu nhập bình quân đầu người áp dụng cho xã NTM nâng cao là trên hoặc bằng 47 triệu đồng/người/năm).

2.3. Có ít nhất một mô hình thôn thông minh, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể. (Dự kiến sẽ xây dựng thôn Chí Phúc làm mô hình thôn thông minh).

2.4. Đạt tiêu chí quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất (về sản xuất, về giáo dục, về văn hóa, về du lịch, về cảnh quan môi trường, về an ninh trật tự, về chuyển đổi số...) mang giá trị đặc trưng của địa phương, do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành (Dự kiến địa bàn xã sẽ phát triển lĩnh vực nổi trội là lĩnh vực về cảnh quan môi trường và về du lịch tâm linh).

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

A. Tập trung rà soát, đánh giá hiện trạng, đưa ra giải pháp hoàn thành 4/4 chỉ tiêu trong bộ tiêu chí xã nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 (tính đến tháng 3 năm 2022). Qua đánh giá trong 4 chỉ tiêu, xã chưa hoàn thành chỉ tiêu nào.

* Theo Quyết định số 319/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025. Để hoàn thành xã NTM kiểu mẫu phải đáp ứng được 4/4 chỉ tiêu. Qua rà soát, đánh giá hiện nay mức độ đạt của các chỉ tiêu trên địa bàn xã cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu thứ nhất: Hoàn thành các tiêu chí theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025: Theo Quyết định số 318/QĐ-TTg, ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về quy định xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025. Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025 gồm 19 tiêu chí và 75 chỉ tiêu. Qua rà soát đánh giá đến nay mới có **7/19 tiêu chí đạt theo yêu cầu; 12 tiêu chí chưa đạt đó là (tiêu chí số 1 về quy hoạch, số 2 về giao thông, số 5 về giáo dục, số 6 về văn hóa, số 10 về thu nhập, số 11 về hộ nghèo, số 13 về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế, số 14 về y tế, số 16 về tiếp cận pháp luật, số 17 về môi trường, số 18 về môi trường và chất lượng cuộc sống, số 19 về quốc phòng và an ninh).**

2. Chỉ tiêu thứ 2: Thu nhập bình quân đầu người của xã năm 2022 phải đạt trên hoặc bằng 51,7 triệu đồng/người/năm. Đến năm 2021 thu nhập bình quân đầu người của xã đạt 48,1 triệu đồng/người/năm.

3. Chỉ tiêu thứ 3: Có ít nhất một mô hình thôn thông minh: xã chưa xây dựng được thôn thông minh.

4. Chỉ tiêu thứ 4: *Phát triển lĩnh vực nổi trội là lĩnh vực về cảnh quan môi trường và về du lịch tâm linh.* Đến thời điểm hiện tại chỉ tiêu này cũng chưa đạt theo yêu cầu.

B. Xây dựng giải pháp, phân đấu hoàn thành 4 chỉ tiêu xây dựng xã NTM kiểu mẫu.

1. Chỉ tiêu thứ nhất: Hoàn thành các tiêu chí theo yêu cầu của Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025. Để hoàn thành bộ tiêu chí xã NTM nâng cao giai đoạn 2021-2025. Xã xây dựng giải pháp hoàn thành 12 tiêu chí chưa đạt đã nêu ở trên. Nội dung cụ thể giải pháp như sau:

1.1. Đối với tiêu chí số 1: Quy hoạch (Chưa đạt)

*** Yêu cầu tiêu chí:**

- Có quy hoạch chung xây dựng xã còn thời hạn hoặc đã được rà soát, điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quy hoạch.

- Có quy chế và tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và quản lý xây dựng theo quy hoạch.

- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã hoặc quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư mới phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương và phù hợp với định hướng đô thị hóa theo quy hoạch cấp trên.

*** Kết quả thực hiện tiêu chí (chưa đạt)**

- Đối với Quy hoạch chung xây dựng xã đến năm 2030, định hướng đến năm 2045, hiện nay đơn vị tư vấn đang tiến hành hoàn thiện quy hoạch chung của xã, trình sở xây dựng xin ý kiến chấp thuận. Dự kiến quy hoạch chung của xã sẽ được phê duyệt trong đầu quý II/2022.

- Có quy hoạch chi tiết xây dựng trung tâm xã: Đã được UBND huyện Hà Trung phê duyệt tại Quyết định số 2983/QĐ-UBND, ngày 24/8/2017. Tổng diện tích quy hoạch 12,213ha.

- Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030: Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong giai đoạn 2021-2030, UBND xã tiếp tục quy hoạch mới 1 số điểm dân cư với tổng diện tích quy hoạch khoảng 24ha. Xây dựng quy chế quản lý quy hoạch, quản lý xây dựng theo quy hoạch.

*** Thời gian hoàn thành:** Quý IV/2022. (quy hoạch chung xã đến 2030 hoàn thành quý II/2022; quy hoạch chi tiết các mặt bằng đất ở dân cư quý IV/2022)

*** Bộ phận tham mưu:** Công chức địa chính.

1.2. Tiêu chí số 2: Giao thông.

1.2.1. Yêu cầu tiêu chí

*** Đối với đường xã:**

- Tỷ lệ đường xã được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...), theo quy định.

* Đối với đường thôn và đường liên thôn.

- 100% các tuyến đường được cứng hóa và bảo trì hàng năm.

- Có các hạng mục cần thiết theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, cây xanh...) và đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, theo quy định.

* Đối với đường ngõ, xóm

- Trên hoặc bằng 90% đường ngõ, xóm được cứng hóa, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp ..

* Đối với đường trục chính nội đồng

- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng được cứng hóa đáp ứng yêu cầu sản xuất và vận chuyển hàng hóa theo quy định.

1.2.2. Kết quả đạt được (cơ bản đã đạt)

Tổng số km giao thông trên địa bàn xã là 40,354 km

* Đối với đường xã:

- Dài 7,495km, gồm 5 tuyến, đã được bê tông hóa 7,495km/7,495km đạt tỷ lệ 100%.

- Chỉ tiêu sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, gờ giảm tốc: 5 tuyến đường chưa đáp ứng được yêu cầu tiêu chí.

* Đối với đường trục thôn, liên thôn.

- Đường trục thôn và liên thôn dài 9,724km đã được bê tông hóa 9,724km/9,724km đạt tỷ lệ 100%.

- Chỉ tiêu sáng - xanh - sạch - đẹp và có các hạng mục cần thiết (biển báo, biển chỉ dẫn, gờ giảm tốc: Các tuyến đường chưa đáp ứng được yêu cầu tiêu chí.

* Đối với đường ngõ, xóm

- Đường ngõ xóm tổng chiều dài: 7,808km. Đường ngõ xóm đã được bê tông hóa 7,0272km/7,808km đạt tỷ lệ 90%.

- Chỉ tiêu sáng - xanh - sạch - đẹp: các tuyến đường chưa đáp ứng được yêu cầu tiêu chí.

* Đường trục chính nội đồng

- Đường trục chính nội đồng tổng chiều dài 15,327km, đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm, các trục chính cơ bản được bê tông hóa tạo thuận lợi cho việc cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, chiều rộng nền đường trung bình 4-6m, chiều rộng mặt đường trung bình 3-4m. Tỷ lệ đường giao thông trục chính, đã thực hiện bê tông hóa là 14,1km/15,327km đạt tỷ lệ 92%. Các tuyến còn lại đã được đổ cấp phối đảm bảo đi lại thuận tiện.

1.2.3. Giải pháp hoàn thành tiêu chí

* Đối với đường giao thông xã, thôn kết hợp đầu tư nâng cấp và chỉnh trang cảnh quan.

- Xây dựng kế hoạch lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng, xây rãnh thoát nước có nắp đậy và trồng hoa dọc các tuyến đường. Cụ thể như sau:

+ Đối với tuyến đường xã từ thôn Ngọc Sơn đi nhà VH thôn Giang Sơn 9: đoạn từ chợ Đò đi cầu Ngọc Sơn, trong năm 2022: đầu tư xây dựng rãnh dọc có nắp đậy và hệ

thông điện cao áp chiếu sáng, lắp đặt biển báo giao thông, gờ giảm tốc... chỉnh trang cây xanh, cây hoa hoàn thành trong quý II/2022.

- Đối với đoạn từ cầu Ngọc Sơn đến cổng chào thôn Giang Sơn 9: duy trì vệ sinh môi trường như: phát quang định kỳ và thực hiện trồng cây Phi Lao cảnh, Cau hoặc lựa chọn một loại cây khác phù hợp bên lề đường còn lại.

- Đối với đoạn Từ đê nhà Ông Châu đến ngã ba nhà anh Cường Thu tổ chức trồng cây chuối ngọc hai bên lề.

- Đối với đoạn đường từ cổng chào thôn Giang Sơn 9 đến nhà VH, xã tiếp tục xây dựng kế hoạch đầu tư xây rãnh dọc và lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng vào 6 tháng cuối năm 2022, các tuyến đường còn lại của thôn như đoạn từ quán Chung Dung đến giáp thôn Giang Sơn 10; tuyến đi đường Đông Sơn; tuyến đi Phú Châu... Thôn vận động nhân dân trồng thay thế cây hoa hiện tại bằng cây chuối ngọc hai bên lề. Và chỉnh trang tường hoa tường rào...

+ *Đối với tuyến đường từ đê lên đến nhà văn hóa Giang Sơn 10:*

- Đoạn từ nhà Văn Chương đến đầu núi hang Cú bổ xung cây cho lề còn lại phù hợp với không gian, như cây phi lao, dừa cảnh,...

- Đoạn từ đầu núi Hang Cú đến nhà VH thôn Giang Sơn 10: bổ xung trồng cây Cau cảnh lề còn lại.

- Các đoạn đường còn lại của thôn do thôn lựa chọn để chỉnh trang cho hợp lý, đảm bảo các tiêu chí thôn NTM kiểu mẫu.

+ *Đối với tuyến đường từ cầu chí phúc đi nhà VH thôn Vĩnh An:*

- Đoạn từ cầu Chí Phúc đến nhà ông Toàn, tuyến này đã đảm bảo về cây xanh,

- Đoạn từ nhà ông Toàn đến cầu Vĩnh an: xây dựng kế hoạch xây rãnh dọc và lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng vào 6 tháng cuối năm, đồng thời tiến hành trồng cây chuối ngọc hai bên lề đường.

+ *Đối với tuyến đường từ dốc ông đồng đi vào nhà văn hóa Hà Hợp:*

- Đoạn đường từ dốc ông đồng đến thôn Cẩm Sơn (cũ) bổ xung cây xanh như các tuyến ngọc Sơn và Giang Sơn 10.

- Đoạn từ nhà VH (cẩm sơn) cũ tiến hành lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng trong khu dân cư, (vào cuối năm) thôn vận động các hộ dân hai bên đường xây lại tường rào bằng lam bê tông thoáng, và trồng cây chuối ngọc bên lề đường.

- Đoạn từ dốc cẩm sơn đi nhà VH Hà Hợp thực hiện nâng cấp theo kế hoạch.

+ Đoạn giao thông qua thôn Ngọc tiến cũ từ nhà Văn Chương đến trường Mầm Non, tổ chức trồng cây chuối ngọc hai bên lề, cách lề bê tông từ 0,5m trở lên.

+ *Đối với đoạn đường qua khu trung tâm xã (từ cầu tứ quý đến đến hàn):* xây dựng kế hoạch chỉnh trang cảnh quan cho phù hợp.

- Tất cả các tuyến đường xã đều lắp đặt biển chỉ dẫn, biển hạn chế tải trọng và kẻ gờ giảm tốc. (UBND xã sẽ phân định thời gian thực hiện hoàn thành theo từng thời điểm)

***Đối với không gian trụ sở làm việc của xã:** tiến hành chỉnh trang sân, bồn hoa, sơn sửa trụ sở làm việc, hội trường, tường rào...

* **Đối với các tuyến đường trục thôn, đường ngõ:** Giao nhiệm vụ cho các đơn vị thôn chủ động rà soát, thống kê, lập kế hoạch trồng lại các tuyến đường hoa. Đặc biệt chú ý các tuyến đường trục thôn và khu vực trung tâm của thôn (Dự kiến bỏ loại hoa chiều tím, tiến hành trồng cây chuối ngọc hoặc lắp đặt chậu hoa); phát động phong trào

vệ sinh đường làng, ngõ xóm, lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng trên các trục đường. các thôn cần tập trung một số tuyến đường sau:

- Thôn Quý tiến: Trồng cây chuối ngọc tuyến đường từ trạm biến áp đến nhà VH thôn.
- Thôn Ngọc Sơn: Trồng cây chuối ngọc tuyến đường từ chợ ngọc sơn đến cầu ngọc sơn.
- Thôn Giang sơn 10: Trồng cây chuối ngọc tuyến đường từ nhà văn hóa đi rẽ sang 2 bên và tiếp giáp với thôn Giang sơn 9 .
- Thôn Giang sơn 9: Trồng cây chuối ngọc từ nhà văn hóa đi đường đông sơn và từ nhà văn hóa đi giáp giang sơn 10.
- Thôn Vĩnh an: tuyến đường từ cổng chào đi nhà văn hóa.
- Thôn Cẩm cường: Tập trung trồng hoa hoặc cây chuối ngọc dọc tuyến đường từ nhà ông Trí đi nhà VH.
- Thôn Hà Hợp: Tiến hành trồng cây chuối ngọc từ cầu đến nhà văn hóa.

1.2.4. Kinh phí thực hiện:

1.2.5. Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2022.

1.2.6. Bộ phận tham mưu: Đc PCT chỉ đạo- Công chức địa chính, Văn hóa: Các đơn vị thôn, tham mưu thực hiện.

* UBND xã chịu trách nhiệm thực hiện lắp đặt đường điện chiếu sáng và xây rãnh thoát nước các tuyến đường xã.

* Đối với các tuyến đường trục thôn và ngõ xóm: Tất cả các thôn chủ động xây dựng kế hoạch, huy động sức đóng góp của nhân dân để thực hiện một số nhiệm vụ như: Sửa sang lại tường rào của từng hộ, trồng lại toàn bộ các tuyến đường hoa (dự kiến đưa cây chuối ngọc hoặc lắp đặt chậu hoa. Trước khi thực hiện đề nghị thôn có kế hoạch cụ thể trình UBND xã xem xét để triển khai có đồng bộ).

1.3. Tiêu chí số 5: Giáo dục (Chưa đạt)

1.3.1. Yêu cầu tiêu chí

- 100% trường học các cấp đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1 và có ít nhất 01 trường đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.
- Duy trì và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi.
- Đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học và THCS.
- Đạt chuẩn xóa mù chữ
- Cộng đồng học tập cấp xã được đánh giá xếp loại (*Khá*)
- Có mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng, sức bền.

1.3.2. Kết quả đạt được của tiêu chí.

- Đến tháng 3/2022 trên địa bàn xã 3 cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 1. Chưa có trường nào đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2.

- Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi được duy trì và nâng cao chất lượng.

- Phổ cập giáo dục tiểu học và THCS đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn mức độ 3.

- Đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 3.

- Trung tâm học tập cộng đồng được đánh giá, xếp loại khá.
- Mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng sức bền: Trường tiểu học và trường THCS có sân tập thể dục, có sân bóng đá. Riêng trường THCS Điện Tích sân chơi bãi tập đảm bảo tiêu chí của trường đạt chuẩn quốc gia, các trường còn thiếu trang thiết bị trong việc giáo dục thể chất.

1.3.3. Giải pháp thực hiện:

- Trong năm 2021, trường mầm non đã được công nhận đạt chuẩn sau 5 năm. Trong năm 2022 xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất để tiếp tục duy trì mức độ chuẩn 1 đối với trường trung học cơ sở. Phần đầu đạt và đề nghị công nhận trường tiểu học cơ sở đạt chuẩn cơ sở vật chất mức độ 2. Để hoàn thành chỉ tiêu hoàn thành xây dựng dãy nhà 3 tầng 15 phòng, và các công trình phụ trợ khác, bổ xung đầy đủ các thiết bị và đồ dung dạy học. đảm bảo theo tiêu chí mức độ 2. Cải tạo chỉnh trang sân vận động của theo yêu cầu tiêu chí. Đối với trường THCS chuẩn bị cho công tác kiểm tra lại chuẩn sau 5 năm vào năm 2023, UBND xã xây dựng kế hoạch bổ xung cơ sở vật chất vào cuối năm 2022, thực hiện năm 2023.

- Đối với mô hình giáo dục thể chất cho học sinh rèn luyện thể lực, kỹ năng sức bền: Trường tiểu học cơ sở và trung học cơ sở có xây dựng kế hoạch, số lượng và kinh phí bổ xung mua sắm các mô hình giáo dục thể chất, làm cơ sở xã hội hóa lắp đặt các thiết bị, dụng cụ tại sân tập thể dục để học sinh có không gian rèn luyện thể lực.

1.3.4. Kinh phí thực hiện: 200 triệu đồng.

1.3.5. Bộ phận thực hiện: Công chức văn hóa xã hội. Bộ phận phối hợp là ban giám hiệu 2 cấp trường.

1.3.6. Thời gian hoàn thành: Quý IV/2022.

1.4. Tiêu chí số 6: Về Văn hoá.

1.4.1. Yêu cầu của tiêu chí.

+ Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động Văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên.

+ Di sản Văn hoá được kiểm kê, ghi danh, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định.

+ Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định.

1.4.2 Kết quả đạt được của tiêu chí.

- Tại trung tâm thể thao xã: Đã lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời. Tạo không gian chơi, tập luyện cho mọi lứa tuổi.

- Tại các khu trung tâm văn hóa các thôn: Chưa được đầu tư các dụng cụ vui chơi, dụng cụ thể dục thể thao.

- Di sản văn hoá được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định: Trên địa bàn xã có 3 di tích nằm trong cụm di tích thắng cảnh Hàn Sơn theo Quyết định số 46/VHQĐ ngày 20 tháng 6 năm 1992 của giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin. Hàng năm các di tích đều được kiểm kê, bảo vệ, tôn tạo. Năm 2021 UBND xã đã đầu tư đổ bê tông khu vực bãi xen đền Cô Bơ, kê mái toaly khu vực đền Hàn Sơn .

- Hiện nay, toàn xã đã có 8/8 thôn được công nhận đạt chuẩn văn hóa theo quy định, đạt 100%. 5/8 thôn đạt thôn nông thôn mới kiểu mẫu đạt 62,5%. Xã đạt chuẩn xã văn hóa NTM năm 2016, và được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao vào năm 2020.

1.4.3. Giải pháp thực hiện

- Tại các nhà văn hóa thôn: Các thôn có trách nhiệm xây dựng kế hoạch xã hội hóa mua sắm trang thiết bị thể thao ngoài trời, đặt tại các sân thể thao thôn. (gồm các thiết bị trò chơi ngoài trời như Cầu trượt, xích đu, bập bênh, ghế đá, các linh vật...)

- Tất cả các thôn xây dựng kế hoạch, huy động sức đóng góp của nhân dân tiến hành chỉnh trang, bổ sung thiết chế văn hóa, khuôn viên nhà văn hóa. Cụ thể: sơn sửa lại nhà VH và tường rào, lát sân, sửa cống, gắn biển, xây bồn hoa hoặc đặt chậu hoa trong khuôn viên, trồng cây bóng mát, cây cảnh...bố trí sân bóng đá mini, bóng chuyền, cầu lông...

- Thành lập các câu lạc bộ VH thể dục thể thao, lựa chọn mô hình hoạt động văn hóa, thể dục thể thao tiêu biểu (ví dụ như chọn mô hình nhảy dân vũ hoặc mô hình tập dưỡng sinh).

- Xây dựng kế hoạch phát triển mô hình: có quy chế hoạt động, được đồng ý người dân tham gia (60% số người dân tham gia mô hình), sinh hoạt thường xuyên và phải được UBND huyện ra quyết định công nhận mô hình; thành lập các câu lạc bộ TDTT, câu lạc bộ văn nghệ.

- MTTQ các đoàn thể phối hợp vận động hội viên tham gia các mô hình. Khi địa phương chọn làm mô hình tiêu biểu về VHVNTDTT.

1.4.4. Dự kiến kinh phí: 800 triệu đồng.

1.4.5. Bộ phận phụ trách: CC văn hóa xã hội. Bộ phận phối hợp (các đơn vị thôn và tổ chức đoàn thể xã).

1.4.6. Thời gian hoàn thành: Quý IV/2022.

1.5. Tiêu chí số 10: Thu nhập (chưa đạt)

1.5.1. Yêu cầu tiêu chí

Thu nhập bình quân đầu người năm 2022 đạt trên hoặc bằng 51,7 triệu đồng/người/năm.

1.5.2. Kết quả và giải pháp thực hiện

Năm 2021 xã đạt NTM nâng cao, thu nhập bình quân đầu người mới đạt 48,1 triệu đồng/người/năm.

Để đảm bảo đạt tiêu chí thu nhập tiếp tục phát triển các bộ giống cây trồng vật nuôi có hiệu quả, năng suất, chất lượng cao vào trồng trọt, chăn nuôi. Kết quả đã xây dựng được các mô hình phát triển sản xuất như:

- Phát triển các mô hình sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao như: Mô hình trồng Nấm sò, mộc nhĩ, mô hình trồng hoa huệ trong khu kinh tế trang trại Thống Nhất, mô hình ốc nhồi, ba ba, mô hình chăn nuôi kết hợp trồng rừng...

- Phát triển chăn nuôi tập trung vào các loại hình chăn nuôi gia súc và gia cầm theo hình thức gia trại.

- Vận động các hộ kinh doanh tạp hóa, các tổ thợ xây thành lập doanh nghiệp, từ 2-4 doanh nghiệp thành lập mới, khuyến khích xuất khẩu lao động mỗi năm từ 15 đến 20 lao động.

Song song với phát triển sản xuất xã còn tích cực quan tâm tạo điều kiện thu hút đầu tư và khai thác, sản xuất đá làm vật liệu xây dựng.

Quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển dịch vụ du lịch tâm linh. Nâng cao thu nhập từ các hoạt động dịch vụ kinh doanh như buôn bán, ăn uống tại các đền.

1.5.3. Bộ phận phụ trách tiêu chí: CC văn phòng thống kê.

1.6. Tiêu chí số 11: Hộ nghèo (Chưa đạt)

1.6.1 Yêu cầu tiêu chí:

- Tỷ lệ hộ nghèo 0%.

1.6.2. Thực trạng của tiêu chí

Kết quả rà soát hộ nghèo giai đoạn 2021 -2025 toàn xã có 21 hộ nghèo chiếm 1,5%. Trong đó còn 05 hộ nghèo giảm nghèo nằm ở các thôn như: Hà Hợp (1 hộ), Vĩnh An (03 hộ), Giang Sơn 9 (1 hộ).

1.6.3. Giải pháp thực hiện

Vận động 05 hộ thoát nghèo để đạt tỷ lệ hộ nghèo 0%.

- Bộ phận thực hiện: các tổ rà soát ở các thôn căn cứ vào kế hoạch thực hiện vận động các hộ gia đình thoát nghèo.

+ Các đoàn thể xem xét hội viên của hội mình phối hợp với các tổ rà soát ở 3 thôn trên vận động các hộ gia đình vươn lên thoát nghèo.

- Vận động các hộ gia đình thoát nghèo xong trước 30/9/2022.

1.6.4. Kinh phí thực hiện: dự kiến 1,5 triệu đồng.

1.6.5. Bộ phận phụ trách: CC văn hóa lao động TBXH.

- Bộ phận phối hợp: Các đơn vị thôn và các đoàn thể.

1.7. Tiêu chí số 13: Tổ chức sản xuất (Chưa đạt)

1.7.1. Yêu cầu tiêu chí

- Hợp tác xã hoạt động hiệu quả và có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị ổn định

- Có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn hoặc tương đương còn thời hạn

- Có mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao, hoặc mô hình nông nghiệp áp dụng cơ giới hóa các khâu, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã.

- Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử.

- Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng.

- Có triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội.

1.7.2. Kết quả và giải pháp thực hiện

- Đối với chỉ tiêu có sản phẩm OCOP được xếp hạng đạt chuẩn: UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai chương trình “ mỗi xã 1 sản phẩm OCOP” . Dự kiến UBND xã sẽ xây dựng và đề nghị công nhận sản phẩm OCOP là nắm linh chi của HTX an sinh. Hộ gia đình đóng vai trò chủ đạo trong quá trình triển khai. Dự kiến sản phẩm được công nhận trong quý III/2022.

- Đối với yêu cầu Hợp tác xã có hợp đồng liên kết theo chuỗi giá trị: thực hiện bắt đầu từ vụ mùa năm 2022. HTX Thống nhất và HTX Liên Hợp đóng vai trò chủ đạo trong chuỗi liên kết. Sản phẩm trong chuỗi liên kết được lựa chọn là lúa.

+ Nhiệm vụ của HTX: Xác định khu vực, xứ đồng, triển khai mô hình chuỗi giá trị. Diện tích thực hiện của mỗi hợp tác xã từ 10ha trở lên; hợp bàn thống nhất, triển khai lựa chọn các loại giống để nhân dân để thực hiện.

- Đối với chỉ tiêu ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã; Tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử; Vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực của xã được cấp mã vùng. tiến hành triển khai, đấu nối với các đơn vị tư vấn để triển khai thực hiện (đấu nối với đơn vị viễn thôn VNPT để thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm; đấu nối với đơn vị bưu chính viễn thông để đăng ký việc bán các sản phẩm chủ lực của xã trên kênh thương mại điện tử).

1.7.3. Bộ phận thực hiện tiêu chí: CC địa chính.

* Bộ phận phối hợp: hộ gia đình và hợp tác xã, CB khuyến nông, CC văn hóa xã hội. Cụ thể:

- Hộ gia đình ông Lê Văn Sinh-thôn Quý tiến. Để thực hiện sản phẩm OCOP. Vận động hộ gia đình đầu tư cơ sở vật chất để thực hiện sản phẩm OCOP.

- 2 HTXDVNN: Trực tiếp triển khai mô hình chuỗi giá trị.

- CB khuyến nông là thành phần thực hiện ứng dụng chuyển đổi số để thực hiện truy xuất nguồn gốc.

- CC văn hóa: Trực tiếp thực hiện chỉ tiêu triển khai quảng bá hình ảnh điểm du lịch của xã thông qua ứng dụng Internet và mạng xã hội.

1.7.4 Kinh phí thực hiện: 200 triệu.

* Thời gian hoàn thành: tháng 11/2022.

1.8. Tiêu chí số 14: Y tế (Chưa đạt)

1.8.1 Yêu cầu tiêu chí

- Có tỷ lệ người dân tham gia BHYT từ 95% trở lên.

- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe > 90%.

- Tỷ lệ dân số tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa đạt trên 40%.

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt 70% .

1.8.2. Kết quả thực hiện tiêu chí

- Hiện tại số người dân tham gia BHYT mới chỉ đạt 93%.

- Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe đã đạt 90%.

- Tỷ lệ dân số tham gia và sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa.

- Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt 11%.

1.8.3 Giải pháp thực hiện

- Tiếp tục vận động nhân dân tham gia BHYT đạt từ 95% trở lên, tỷ lệ dân số đăng ký sử dụng phần mềm khám chữa bệnh từ xa đạt 40%.

+ UBND xã xây dựng kế hoạch phối hợp với MTTQ, các đoàn thể, các nhân viên đại lý thu tuyên truyền vận động đến từng hộ gia đình để số người chưa tham gia BHYT để mua BHYT đạt chỉ tiêu đề ra.

+ Hướng dẫn, hỗ trợ nhân dân đăng ký sử dụng ứng dụng khám chữa bệnh từ xa đạt 40%.

+ Trạm y tế xây dựng hoàn thiện hồ sơ tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử đạt 70%.

- Bộ phận phối hợp:

+ Đối với các đồng chí được phân công thu, theo dõi số người tham gia BHYT của từng thôn: (Thành y tế; đ/c Thanh PN, đ/c Lâm)

+ Lập danh sách chi tiết số người chưa tham gia BHYT đến từng hộ, từng thôn làm cơ sở vận động.

+ Lọc danh sách những trường hợp tham gia BHYT chưa có mã số thẻ gửi về các thôn để xác minh chính xác.

+ Báo cáo số người tham gia mua mới BHYT theo từng tháng.

+ Giải đáp những vướng mắc liên quan đến vấn đề BHYT, BHXH.

+ Hướng dẫn nhân dân đăng ký và sử dụng phần mềm ứng dụng điện tử.

+ Các hội đoàn thể phối hợp vận động nhân dân, hội viên của mình tham gia BHYT, đăng ký phần mềm VisiD.

- Tập trung nguồn lực, tuyên truyền vận động nhân dân tham gia BHYT, đăng ký ứng dụng khám chữa bệnh từ xa. Thời gian vận động từ 1/4 - 30/9/2022.

1.8.4 Kinh phí thực hiện: dự kiến 6 triệu đồng.

1.9. Tiêu chí số 16: Tiếp cận pháp luật (chưa đạt)

1.9.1 Yêu cầu tiêu chí

- Có mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận (≥ 1)

- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành ($\geq 90\%$)

- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu ($\geq 90\%$)

1.9.2. Kết quả và giải pháp

- Chưa có mô hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả được công nhận

- Tỷ lệ mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm thuộc phạm vi hòa giải được hòa giải thành: Hiện nay xã Hà Sơn có 08 tổ hòa giải, với 56 hòa giải viên. Tuy nhiên hiện nay các tổ hòa giải hoạt động chưa hiệu quả, còn mang tính hình thức

- Tỷ lệ người dân thuộc đối tượng trợ giúp pháp lý tiếp cận và được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu (Chưa có)

1.9.3 Giải pháp

Xây dựng kế hoạch phân đầu có 02 mô hình điển hình về PBGDPL, hòa giải cơ sở hoạt động hiệu quả.

Hội phụ nữ, đoàn Thanh niên triển khai 02 mô hình : Câu lạc bộ phụ nữ “ Liên thế hệ” và câu lạc bộ “ Hướng dẫn giải quyết TTHC cho đoàn viên thanh niên” .

Để nâng cao chất lượng hoạt động của tổ hòa giải, tổ chức kiện toàn các tổ hòa giải, phối hợp với phòng Tư pháp huyện mở 01 lớp tập huấn kiến thức cho đội ngũ hòa giải viên. Thực hiện việc hỗ trợ kinh phí cho hoạt động của tổ

hòa giải theo thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP như: mua cấp sổ theo dõi hòa giải, chi kinh phí hoạt động hằng tháng, chi thù lao hòa giải viên theo vụ, việc...

1.9.4. Bộ phận phụ trách: CC tư pháp.

1.10. Tiêu chí số 17: Môi trường (chưa đạt)

1.10.1. Nội dung tiêu chí

- Khu kinh doanh, dịch vụ, chăn nuôi, giết mổ (gia súc, gia cầm), nuôi trồng thủy sản có hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường.

- Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường. Đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải rắn trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định. Phải đạt trên hoặc bằng 85%.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả. Phải đạt trên hoặc bằng 40%.

- Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn. Phải đạt trên hoặc bằng 50%.

- Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại phát sinh trên địa bàn được thu gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường. Phải đạt 100%.

- Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường. Phải đạt trên hoặc bằng 80%.

- Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường. Phải đạt trên hoặc bằng 85%.

- Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch.

- Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng. Phải đạt trên hoặc bằng 5%.

- Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn.

- Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định. Phải đạt trên hoặc bằng 70%.

1.10.2. Kết quả thực hiện

*** Đối với chỉ tiêu: 100% Các cơ sở sản xuất – kinh doanh trên địa bàn đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường.**

Trên địa bàn xã có 6 doanh nghiệp khai thác khoáng sản đã có hồ sơ thủ tục về môi trường được cấp có thẩm quyền phê duyệt, xác nhận theo quy định. Còn lại là các hộ gia đình sản xuất kinh doanh nhỏ lẻ đều đã ký cam kết bảo vệ môi trường với UBND xã để làm căn cứ giám sát, theo dõi.

Xã có trạm y tế đã đạt chuẩn theo quy định. Rác thải y tế nguy hại được hợp đồng với Trung tâm y tế huyện Hà Trung để vận chuyển về Bệnh viện đa khoa huyện để xử lý theo quy định.

***Đối với chỉ tiêu: Thu gom, phân loại chất thải, rác thải.**

- Đối với rắn sinh hoạt: Hiện nay xã đã tiến hành hợp đồng với công ty môi trường thực hiện thu gom vận chuyển về bãi rác Hà Đông. Qua thống kê hiện nay tỷ lệ hộ nhân dân thực hiện thu gom rác thải để chuyển về bãi tập kết đạt 95%. Tỷ lệ hộ phân loại rác thải tại nguồn còn rất ít.

- Chất thải từ các hoạt động canh tác nông nghiệp: Các hợp tác xã thống kê rà soát và bổ xung sửa chữa xây dựng thêm các hố đựng rác thải thuốc bảo vệ thực vật ngoài đồng. Các vỏ bao bì thuốc bảo vệ thực vật được thu gom theo quy định, đảm bảo môi trường đồng ruộng. Hiện tại đã xây dựng được 20 hố đựng vỏ bao thuốc bảo vệ thực vật, được đặt ở các vị trí thuận tiện trên các xứ đồng.(qua kiểm tra hiện các hố rác đã xuống cấp, một số vị trí đặt không phù hợp, khó sử dụng bị vỡ nứt không đảm bảo...)

- Chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp như rơm rạ. Được nhân dân thu gom về làm thức ăn gia súc.

*** Đối với chỉ tiêu: Quy hoạch và quản lý nghĩa trang theo quy hoạch.**

Trên địa bàn xã nghĩa trang được quy hoạch thành 4 khu gồm: Nghĩa trang đôi lóc (khu chính) quy hoạch diện tích 3,2 ha đã được đầu tư xây dựng tường rào bao quanh, quy hoạch nơi an táng và cải táng riêng, có quản trang bảo vệ; nghĩa trang Ba gò Giang Sơn 9 là 1ha; nghĩa trang rừng số Vĩnh 0,5ha, nghĩa trang thôn Hà Hợp 0,1 ha.

Trong đó nghĩa trang Đôi Lóc đã được UBND xã ban hành quy chế quản lý, có thuê người để trông coi, quản lý các khu nghĩa trang của xã đảm bảo việc sử dụng các nghĩa trang theo đúng quy hoạch.

Đối với 3 khu nghĩa trang còn lại. Trong năm 2022 UBND đã đưa vào kế hoạch sử dụng đất để chuyển đổi thành đất nghĩa trang và quản lý theo quy hoạch.

1.10.3. Giải pháp hoàn thành tiêu chí

- Tiếp tục vận động nhân dân thực hiện thu gom rác thải để vận chuyển về bãi rác Hà Đông.

- Đối với mô hình phân loại rác thải tại nguồn: Đề xuất hội phụ nữ xây dựng kế triển khai rộng rãi mô hình phân loại rác thải tại nguồn, sử dụng các loại chất thải hữu cơ để sản xuất chế phẩm ‘EM’. Đây là mô hình được đánh giá rất hiệu quả, giảm lượng rác thải ra môi trường, giảm tác hại của rác thải gây ra đối với sức khỏe con người.

- Đối với thu gom chất thải nhựa: Đề xuất các trường học thực hiện mô hình thùng chứa chất thải nhựa và lắp đặt các thùng đựng vỏ chai nhựa tại 1 số vị trí trung tâm trên địa bàn.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân sử dụng hình thức hỏa táng.

1.10.4. Bộ phận phụ trách: CC địa chính. Bộ phận phối hợp: Các đơn vị thôn; hội phụ nữ. Các thôn

1.10.5. Thời gian hoàn thành: Tháng 11/2022.

1.11. Tiêu chí số 18: Chất lượng môi trường sống (chưa đạt)

1.11.1. Nội dung tiêu chí

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung. Phải đạt trên hoặc bằng 55%.

-. Tỷ lệ chủ thể hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm hàng năm được tập huấn về an toàn thực phẩm.

- Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của xã

-. Tỷ lệ cơ sở sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản được chứng nhận HACCP/ISO 22000 hoặc tương đương

- Tỷ lệ hộ có nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, nhà tiêu an toàn và đảm bảo 3 sạch

- Tỷ lệ bãi chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn được xử lý, khắc phục ô nhiễm, cải tạo và phục hồi môi trường.

- Tỷ lệ thôn, bản, ấp đạt chuẩn nông thôn mới.

- Có ít nhất 01 mô hình khu dân cư kiểu mẫu

1.11.2. Kết quả thực hiện và giải pháp

* Đối với chỉ tiêu nước sạch

Hiện nay dự án đầu tư mở rộng vùng cấp nước Nhà máy nước Vĩnh Hùng do Công ty cổ phần Việt Thành Công - VTCI làm chủ đầu tư. Trong năm 2021 - 2022 công ty sẽ tiến hành đầu nối, cấp nước cho 5 thôn: Cẩm cường, vĩnh an, chí phúc, hà hạp và quý tiến. Đến tháng 12/2021 tỷ lệ cấp nước đạt rất thấp, mới đạt 7,9% trên tổng số hộ thuộc 5 thôn. Để tăng số hộ sử dụng nước sạch tập trung trên địa bàn 5 thôn. UBND xã xây dựng kế hoạch khuyến khích mỗi hộ 500 ngàn đồng; phối hợp với các tổ chức đoàn thể, vận động hộ sử dụng nước sạch. Giao chỉ tiêu cho 5 thôn về vận động hộ sử dụng nước sạch tập trung. Theo chỉ tiêu năm 2022, phấn đấu hộ sử dụng nước sạch đạt 65%.

*Đối với chỉ tiêu ATTP

Năm 2022, UBND xã xây dựng kế hoạch phấn đấu đạt xã ATTP nâng cao, nên mọi chỉ tiêu liên quan đến ATTP sẽ được triển khai hoàn thành.

- Bộ phận phối hợp: Các thôn.

1.12. Tiêu chí Quốc phòng và An ninh (Chưa đạt)

1.12.1 Yêu cầu tiêu chí

- Nâng cao chất lượng hoạt động của BCH quân sự xã.

- Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên; có mô hình camera an ninh và các mô hình về phòng, chống tội phạm tệ nạn xã hội, cháy nổ, bảo đảm trật tự an toàn giao thông gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, có hiệu quả.

1.12.2 Kết quả thực hiện tiêu chí

Không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên hoặc gây tai nạn (giao thông, cháy, nổ) nghiêm trọng trở lên. Ngày 21/02/2022 tại thôn Cẩm Cẩm cường xảy ra vụ việc làm chết người.

1.12.3. Giải pháp thực hiện:

- Ban chỉ huy quân sự xã: Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng hoạt động của ban chỉ huy quân sự xã và lực lượng dân quân. Phấn đấu kết nạp đảng viên trong lực lượng dân quân từ 1 đến 2 đảng viên.

- Công an xã tiếp tục xây dựng, triển khai các văn bản kế hoạch; nhằm đảm bảo tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo, an ninh trật tự; không để xảy ra đơn thư khiếu kiện, các vụ việc phức tạp liên quan đến ANTT trên đại bàn xã.

- Phối hợp với Mặt trận tổ quốc, các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy quy định của địa phương và phát động phong trào toàn dân bảo vệ An ninh tổ quốc.

- Đối với chỉ tiêu: Có mô hình camera an ninh: Dự kiến tham mưu cho UBND xã lắp đặt hệ thống camera an ninh tại các vị trí công cộng như ngã ba

chí phúc, vị trí tiếp giáp giữa đường đông sơn với đường giang sơn 9, vị trí công trào vĩnh an.

1.12.4. Kinh phí thực hiện: 200 triệu đồng.

1.12.5. Thời gian dự kiến hoàn thành: Quý IV/2022.

2. Chỉ tiêu thứ hai: Có ít nhất một mô hình thôn thông minh.

- Dự kiến xây dựng thôn Chí Phúc làm mô hình thôn thông minh.

- Xây dựng kế hoạch để hoàn thành thôn thông minh: Cụ thể đầu tư cơ sở hạ tầng thông minh như:

+ Lắp đặt hệ thống camera tại 3 vị trí: nhà văn hóa thôn, ngã ba chí phúc và cầu chí phúc:

+ Nhà văn hóa thôn phải có mạng WiFi.(đã có mạng WiFi)

+ Thôn phải được ứng dụng, thực hiện mô hình chuyển đổi số.

+ Khu vực sân vận động của thôn: Được lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời.

-Dự kiến kinh phí thực hiện: 200 triệu đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1.Thời gian:

- *Đối với xã:* Triển khai kế hoạch chung thời gian xong trước 31/3/2022.

- *Đối với thôn và các cơ quan đơn vị trên địa bàn:* tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của cơ quan đơn vị mình chi tiết đến từng tiêu chí, phân định trách nhiệm và thời gian hoàn thành, họp cấp ủy, chi bộ bàn xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch thực hiện đến nhân dân xong trước 15/4/2022.

2.UBND xã: Trên cơ sở kế hoạch chung, ban hành hướng dẫn chi tiết các nội dung phần việc đến từng thôn triển khai thực hiện, tập trung chỉ đạo điều hành, huy động khai thác mọi nguồn lực để có nguồn vốn đầu tư xây dựng các hạng mục công trình, tranh thủ các chương trình, dự án, các cơ chế chính sách của cấp trên. Khai thác tiềm năng lợi thế phát triển nguồn thu từ ngân sách.

Thường xuyên kiểm tra đôn đốc các thôn, các đơn vị, các bộ phận, từng cán bộ, công chức được phân công phụ trách từng lĩnh vực, từng tiêu chí trong quá trình triển khai thực hiện. Có đánh giá tiến độ hoàn thành các tiêu chí hàng tháng. Báo cáo BCD xã để kịp thời xem xét chỉ đạo.

Phối hợp với MTTQ các đoàn thể tuyên truyền vận động tạo nên phong trào thi đua sâu rộng trong nhân dân. Phát huy nguồn lực và sức mạnh của toàn dân hoàn thành 100 % các tiêu chí đạt xã kiểu mẫu theo kế hoạch.

3. Cán bộ, công chức trên cơ sở phân công nhiệm vụ của kế hoạch, triển khai thực hiện, hoàn thành các tiêu chí. Chậm nhất 30/11/2022 hoàn thành.

4. Đề nghị Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể, tăng cường công tác phối hợp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực thi đua xây dựng xã, thôn kiểu mẫu. Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, chủ động tích cực, sáng tạo, đẩy mạnh công tác phối hợp tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch.

5. Đối với thôn :

Căn cứ kế hoạch của xã, từng thôn rà soát, đánh giá mức độ hoàn thành các tiêu chí thôn đạt NTM kiểu mẫu, tiêu chí khu dân cư sáng – xanh – sạch – đẹp làm căn cứ xây dựng kế hoạch cụ thể, thống nhất chủ trương lãnh đạo của

chi bộ, tổ chức họp dân thông nhất thực hiện. Báo cáo kết quả về UBND xã trước ngày 15/4/2022. Đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động nhân dân đóng góp kinh phí, ngày công để đầu tư cơ sở hạ tầng như xây dựng rãnh thoát nước, hệ thống đường giao thông, xây dựng đường điện chiếu sáng, chỉnh trang tường rào gắn với đường hoa, cây bóng mát; đăng ký sử dụng nước sinh hoạt tập trung, mua bảo hiểm, chỉnh trang nhà ở...Tạo nên phong trào thi đua xây dựng NTM, khu dân cư sáng xanh sạch đẹp sâu rộng trong nhân dân. Phát huy nội lực và sức mạnh của toàn dân hoàn thành 100% tiêu chí khu dân cư sáng xanh sạch đẹp. Thôn, xã đạt NTM kiểu mẫu năm 2022./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy, HĐND (Đề B/C);
- MTTQ và các đoàn thể (Phối hợp T/H);
- BCĐXDNTM (Đề T/H);
- Ban phát triển thôn (Đề T/H);
- Lưu: VT, ĐC-NN.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Định

